|  |  |
| --- | --- |
|  **PHÒNG GD&ĐT GIA LÂM****TRƯỜNG THCS DƯƠNG XÁ****Mã đề 002** | **ĐỀ ÔN THI VÀO 10 - NĂM HỌC 2020 – 2021****Môn: Lịch sử*****Thời gian làm bài: 60 phút*** |

***Câu 1. Sự kiện nào được coi là sự kiện mở đầu kỷ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người?***

1. Năm 1957, Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
2. Năm 1961, Liên Xô phóng thành công tàu vũ trụ đưa nhà du hành Ga-ga-rin bay vòng quanh trái đất
3. NHà du hành Am-strong đặt chân lên mặt trăng
4. Đưa người lên thám hiểm sao hỏa

***Câu 2. Các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu được ra đời trong hoàn cảnh nào?***

 A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

 B. Hồng quân Liên Xô tiến vào lãnh thổ Đông Âu, truy kích quân đội phát xít Đức.

 C. Được sự giúp đỡ của Mĩ và các nước Tây Âu.

 D. Được chính quyền phát xít Đức trao trả chính quyền.

***Câu 3. Việc Liên Xô phóng vệ tinh nhân tạo vào khoảng không vũ trụ năm 1957 có ý nghĩa như thế nào?***

 A. Đánh dấu bước phát triển của nền khoa học - kĩ thuật Xô viết.

 B. Là nước đầu tiên trên thế giới phóng thành công vệ tinh nhân tạo, mở ra kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người,

 C. Chứng tỏ sự ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa so với chế độ tư bản chủ nghĩa.

 D. Là một trong những sự kiện quan trọng mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người.

***Câu 4. Hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc - thực dân đã bị sụp đổ về căn bản vào thời gian nào?***

 A. Giữa những năm 60 của thế kỉ XX. B. Cuối những năm 60 của thế kỉ XX.

 C. Giữa những năm 70 của thế kỉ XX. D. Cuối những năm 70 của thế kỉ XX.

***Câu 5. Tình hình nổi bật của châu Á trước Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?***

A. Tất cả các nước châu Á đều là nước độc lập.

 B. Hầu hết các nước châu Á đều chịu sự bóc lột, nô dịch của các nước đế quốc thực dân.

 C. Các nước châu Á đều là thuộc địa kiểu mới của Mĩ.

 D. Các nước châu Á nằm trong mặt trận Đồng minh chống phát xít và đã giành được độc lập. ***Câu 6. Nhận định nào sau đây đánh giá đúng vai trò của Phi-đen Cát-xtơ-rô đối với đất nước Cu-ba?***

 A. Là người đi đầu trong phong trào giải phóng dân tộc

 B. Là người lãnh đạo đấu tranh chống chế độ độc tài Ba-ti-xta

 C. Là người tích cực đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc.

 D. Là người lãnh đạo nhân dân Cu-ba đấu tranh lật đổ chế độ độc tài thân Mĩ, tiến hành cuộc cải cách dân chủ triệt để.

***Câu 7. Sau 20 năm thực hiện đường lối cải cách - mở cửa, Trung Quốc đã đạt được những thành tựu cơ bản nào?***

 A. Nền kinh tế tiến bộ nhanh chóng, tốc độ tăng trưởng cao, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt, vị trí của Trung Quôc ngày càng được nâng cao trường quốc tế.

 B. Khoa học - kĩ thuật, văn hoá, giáo dục đạt thành tựu khá cao, đời sống nhân dân được cải thiện.

 C. Vị trí của Trung Quốc ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế và đối với phong trào cách mạng trên thê giới.

 D. Nền kinh tế Trung Quốc vươn lên đứng thứ hai thế giói.

***Câu 8. Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại đâu?***

 A. Gía-các-ta (In-đô-nê-xi-a). B. Ma-ni-la (Phi-líp-pin),

 C. Băng Cốc (Thái Lan). D. Xin-ga-po.

***Câu 9. Thách thức của Việt Nam khi gia nhập ASEAN là***

 A. học hỏi, tiếp thu những thành tựu khoa học - kĩ thuật tiên tiến.

 B. tiếp thu nền văn hoá đa dạng của các nước trong khu vực.

 C. nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc, hoà nhập sẽ hoà tan.

 D. tranh thủ sự giúp đỡ về vật chất từ các nước trong khu vực.

***Câu 10. Nội dung nào không phản ánh đúng tình hình Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai?***

 A. Là nước bại trận, bị chiến *tranh* tàn phá nặng nề.

 B. Lần đầu tiên trong lịch sử bị quân đội nước ngoài chiếm đóng.

 C. Đất nước bị chia xẻ thành nhiều khu vực để giải giáp lực lượng phát xít.

 D. Bị mất hết thuộc địa và đứng trước rất nhiều khó lchăn bao trùm đất nước.

***Câu 11. Kết quả của những cải cách được tiến hành ở Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã dẫn đến chuyển biến quan trọng nào?***

 A. Nhật Bản chuyển từ một xã hội chuyên chế sang xã hội dân chủ.

 B. Nhật Bản chuyển từ một xã hội dân chủ sang một xã hội chuyên chế.

 C. Nhật Bản chuyển sang xã hội chủ nghĩa.

 D. Nhật Bản tiếp tục duy trì chế độ quân phiệt.

***Câu 12. Tham dự Hội nghị Ianta (2-1945) gồm nguyên thủ đại diện cho các quốc gia nào?***

 A. Anh, Pháp, Mĩ. B. Liên Xô, Mĩ, Anh.

 C. Anh, Pháp, Liên Xô. D. Liên Xô, Mĩ, Pháp.

***Câu 13. Mục đích lớn nhất của “Chiến tranh lạnh” do Mĩ phát động là***

 A. bắt các. nước Đồng minh lệ thuộc Mĩ

 B. ngăn chặn và tiến tới tiêu diệt các nước xã hội chủ nghĩa.

 C. thực hiện “Chiến lược toàn cầu” nhằm làm bá chủ thế giới của Mĩ.

 D. đàn áp phong trào giải phóng dân tộc và phong trào cách mạng thế giới.

***Câu 14. Thực dân Pháp tăng cường đầu tư vốn vào những lĩnh vực nào trong cuộc khai thác thuộc*** ***địa lần hai ở Việt Nam?***

 A. Công nghiệp chế tạo máy móc. B. Công nghiệp khai mỏ và trồng cao su.

 C. Công nghiệp tiêu dùng. D. Ngoại thương.

***Câu 15. So với cụộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914), cuộc khai thác thuộc địa rần thứ hai (1919 - 1929) của Pháp có điểm mới nào dưới đây?***

 A. Đầu tư vốn với tốc độ nhanh, quy mô lớn.

 B. Vơ vét tài nguyên thiên nhiên các nước thuộc địa.

 C. Đầu tư vào ngành giao thông vận tải và ngân hàng.

 D. Tăng cường đầu tư vốn vào nông nghiệp và khai mỏ

***Câu 16. Cuộc bãi công của thợ máy xưởng Ba Son (tháng 8 - 1925) nhằm mục đích***

 A. đòi tăng lương, cải thiện điều kiện làm việc của công nhân.

 B. đòi giảm giờ làm, cải thiện đời sống công nhân.

 C. ngăn cản tàu chiến Pháp chở lính sang tham gia đàn áp phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân và thuỷ thủ Trung Quốc.

 D. giành chính quyền ở Sài Gòn về tay công nhân.

***Câu 17. Mục đích của phong trào yêu nước theo khuynh hướng tư sản do tư sản dân tộc lãnh đạo trong những năm 1919 - 1925 ở Việt Nam là gì?***

 A. Giành lấy vị thế kinh tế, chính trị tốt hơn.

 B. Đòi quyền độc lập tự do.

 C. Lật đổ chế độ phong kiến, đuổi Pháp về nước.

 D. Đòi thành lập chế độ quân chủ lập hiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

***Câu 18. Sự kiện nào dưới đây nhằm tập hợp nhân dân các nước thuộc địa của Pháp đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân?***

1. Thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

 B. Đại hội thành lập Đảng Cộng sản Pháp.

 C. Đại hội V của Quốc tế Cộng sản.

 D. Thành lập tổ chức Hội Liên hiệp thuộc địa.

***Câu 19. Ý nghĩa quan trọng nhất của sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam vào đầu năm 1930?***

 A. Mở ra một bước ngoặt lịch sử của cách mạng Việt Nam.

 B. Chấm dứt thời ki khủng hoảng về đường lối của cách mạng Việt Nam.

 C. Chấm dứt sự khủng hoảng về con đường giải phóng dân tộc Việt Nam.

 D. Chấm dứt sự khủng hoảng về giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

***Câu 20. Lực lượng chủ yếu tham gia phong trào cách mạng 1930 - 1931 là***

 A. nhiều thành phần giai cấp, tôn giáo, chính trị. B. công nhân và nông dân.

 C. liên minh tư sản và địa chủ. D. binh lính và công nông.

***Câu 21. Hình thức đấu tranh chủ yếu của phong trào Đông Dương Đại hội (1936) là***

 A. biểu tình. B. gửi dân nguyện,

 C. đấu tranh báo chí. D. đấu tranh nghị trường.

***Câu 22. Đội du kích Bắc Sơn (1940) sau này phát triển thành***

 A.Việt Nam Giải phóng quân. B. Cứu quôc quân.

 C.Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân. D. Quân đội nhân dân Việt Nam.

***Câu 23. Nguyên nhân cơ bản dẫn tới bùng nổ những cuộc nổi dậy đầu tiên chống Pháp, Nhật của nhân dân ta là do***

 A. hai tầng áp bức bóc lột của Pháp - Nhật.

 B. nhân dân ta có tinh thần đấu tranh cách mạng

 C. mâu thuẫn giai cấp căng thẳng.

 D. mâu thuẫn dân tộc gay gắt.

***Câu 24. Ngày 19-8-1945, Mặt trận Việt Minh đã tổ chức một cuộc mít tinh lớn tại***

 A. Ngọ môn Huế. B. Quảng trường Nhà hát lớn Hà Nội

 C. Quảng trường Nhà hát lớn Sài Gòn. D. Quảng trường Ba Đình.

***Câu 25. Người đứng đầu Ủy ban dân tộc giải pháng Việt Nam là***

 A. Hồ Chí Minh B.Trường Chinh C. Phạm Văn Đồng D. Võ Nguyên Giáp

***Câu 26. Ngày 8-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh kí sắc lệnh gì?***

 A.Thành lập Nha Cảnh sát B.Thành lập Nha An ninh.

 C. Thành lập Nha Bình dân học vụ. D. Thành lập quân đội quốc gia Việt Nam.

***Câu 27. Trong những ngày đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp, các cơ quan của Đảng, Chính phủ ta chuyển từ Hà Nội đến đâu?***

 A. Căn cứ địa Việt Bắc. B. Căn cứ ở Tây Bắc.

 C. Trung Quốc. D. Lào.

***Câu 28. Nhận định nào sau đúng nhất về Ga-ga-rin?***

 A. Người đầu tiên bay lên sao Hoả.

 B. Người đầu tiên thử thành công vệ tinh nhân tạo.

 C. Người đầu tiên đặt chân lên Mặt trăng.

 D. Người đầu tiên bay vòng quanh Trái Đất.

***Câu 29. Đại hội đại biểu toàn quốc lần II (2-1951) quyết định thành lập ở mỗi nước Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia một Đảng riêng là do***

 A. để phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi nước để lãnh đạo cách mạng đến thắng lợi.

 B. để tạo thuận lợi cho phong trào cách mạng Đông Dương

 C. để phù hợp với xu hướng phát triển của cách mạng.

 D. để nhanh chóng đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi.

***Câu 30. Bài học quan trọng rút ra từ khởi nghĩa Bắc Sơn và Nam Kì là***

 A. khởi nghĩa bùng nổ đúng thời cơ.

 B. có sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.

 C. có tinh thần đoàn kết toàn dân.

 D. xây dựng lực lượng vũ trang và chiến tranh du kích

***Câu 31. Điểm khác biệt cơ bản giữa phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ La- tinh với châu Phi là***

 A. Mĩ La-tinh chống chủ nghĩa thực dân mới, châu Phi chống chủ nghĩa thực dân cũ.

 B. Mĩ La-tinh chống chủ nghĩa thực dân cũ, châu Phi chống chủ nghĩa thực dân mới.

 C. hình thức đấu tranh của Mĩ La-tinh đa dạng, phong phú hơn châu Phi.

 D. mức độ giành được độc lập của Mĩ La-tinh triệt để hơn châu Phi.

***Câu 32. Quân ta quyết định tấn công tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ (1954) nhằm mục đích gì?***

 A. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Na-va, buộc địch phải kết thúc chiến tranh.

 B.Tiêu diệt lực lượng địch, giải phóng vùng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.

 C. Làm thất bại âm mưu của Pháp, Mĩ trong việc kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương.

 D. Giải phóng vùng Tây Bắc, làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Na-va.

***Câu 33. Điểm khác biệt giữa cách mạng khoa học — kĩ thuật hiện đại nửa sau thế kỉ XX với cách mạng công nghiệp thê kỉ XVIII là gỉ?***

 A. Khoa học gắn liền vói kĩ thuật.

 B. Có nhiều phát minh lớn cho nhân loại

 C. Kĩ thuật đi trước mởđường cho sản xuất.

 D.  Khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

***Câu 34. Âm mưu của Mĩ trong việc can thiệp sâu vào chiến tranh Đông Dương (1951 - 1953) là gì?***

 A. Mở rộng phạm vi ảnh hưởng tại ba nước Đông Dương.

 B. Ngăn chặn và đẩy lùi chủ nghĩa cộng sản.

 C. Thúc đẩy tự do, dân chủ ở Đông Nam Á.

 D. Đẩy lùi phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Dương

***Câu 35. Thắng lợi nào chứng tỏ quân dân miền Nam có khả năng đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ?***

 A. Chiến thắng Bình Giã. B. Chiến thắng Ắp Bắc.

 C. Chiến thắng Vạn Tường. D. Chiến thắng Đồng Xoài.

***Câu 36. Điểm khác biệt căn bản của phong trào cách mạng 1930 - 1931 so với phong trào yêu nước trước năm 1930 là***

 A. hình thức đấu tranh quyết liệt và triệt để hơn.

 B. quy mô phong trào rộng lớn trên cả nước.

 C. lôi cuốn đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.

 D. đây là phong trào cách mạng đầu tiên do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

***Câu 37. Một quyết định khác biệt của Đại hội đại biểu lần thứ II (2-1951) so với Đại hội đại biểu lần thứ I (3-1935) của Đảng Cộng sản Đông Dương là***

 A. đưa Đảng ra hoạt động công khai.

 B. thông qua các báo cáo chính trị quan trọng.

 C. thông qua Tuyên ngôn, Chính cương, Điều lệ của Đảng.

 D. bầu Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Bộ Chính trị.

***Câu 38. Những thành tựu đạt được bước đầu của công cuộc đổi mới ở nước ta giai đoạn 1986 - 1990 chứng tỏ điều gì?***

 A. Đường lối đổi mới phát huy được sức mạnh của quần chúng nhân dân.

 B. Nội dung và phương thức hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị có một số đổi mới.

 C. Ọuan hệ đối ngoại của ta được mở rộng, phá thế bị bao vây.

 D. Đường lối đổi mới của Đảng là đúng, bước đi của công cuộc đổi mới là phù hợp.

***Câu 39. Sau Hiệp định Pa-ri năm 1973 về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam, nhiệm vụ quan trọng nhất của miền Bắc là gì?***

 A. Khắc phục hậụ quả của chiến tranh. B. Khôi phục và phát triển kinh tế.

 C. Tiếp tục chi viện cho miền Nam. D. Đổi mới xây dựng chủ nghĩa xã hội.

***Câu 40. Cách đánh của ta trong chiến dịch Hồ Chí Minh là***

 A. tiến đánh từ ngoài vào trong.

 B. vượt qua tuyến phòng thủ vòng ngoài tiến vào trung tâm thành phố Sài Gòn, đánh chiếm các cơ quan đầu não.

 C. đánh từ bên trong ra

 D. kêu gọi binh lính đầu hàng, đàm phán với chính quyền Sài Gòn.

.